CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập–Tự do–Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(V/v: Bảo dưỡng điều hòa )

I. Các căn cứ ký hợp đồng:

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/06/2015;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-VP ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc phê duyệt kinh phí và chỉ định đơn vị cho thuê điều hòa phục vụ Hội nghị đã được Chánh Văn phòng Thanh tra Chính phủ phê duyệt;

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên,

II. Các bên tham gia ký hợp đồng:

Hôm nay, ngày…..tháng…. năm….chúng tôi gồm:

Bên mua (Bên A): ………………………………………………………………………………………………………………

Địa chỉ:       …………………………………………………………………………………………………………………………..

Điện thoại:   …………………………………………………………………………………………………………………………

Bên bán (Bên B) :.............................................................................................................

Đại diện: ……………………………………………………………………………………………………………………………….

Chức vụ: ………………………………………………………………………………………………………………………………..

Địa chỉ: ………………………………………………………………………………………………………………………………….

Điện thoại: …………………………………………………………………………………………………………………………….

Mã số thuế:  ………………………………………………………………………………………………………………………….

Số tài khoản:.....................................................................................................................

Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký hợp đồng với những Điều khoản sau:

Điều 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC VÀ GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung công việc | ĐVT | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền(VNĐ) |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| Cộng |  |
| Thuế VAT |  |
| Tổng cộng giá trị sau thuế |  |

*Bằng chữ: …………………………………………………………………………………………………………………..*

Bên A đồng ý cho bên B bảo dưỡng điều hòa tại ……………………………………………………………….

Giá trị hợp đồng: ……………………………………………………………………………………………………………………..

Giá trị hợp đồng trên đã bao gồm thuế VAT 10%.

Bên B bảo dưỡng số lượng điều hòa theo báo giá, theo biên bản kiểm tra hiện trạng có sự thống nhất của 2 bên.

Điều 2: THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

Điều 3: THANH TOÁN VÀ QUYẾT TOÁN GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

Phương thức thanh toán: 100% sau khi hoàn thành công việc.

Hình thức thanh toán: : Chuyển khoản hoặc tiền mặt.

Đồng tiền thanh toán: Đồng tiền áp dụng thanh toán là đồng Việt Nam.

Điều 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

– Bên B có trách nhiệm thực hiện công việc bảo dưỡng điều hòa theo đúng thời gian bên A yêu cầu

– Phối hợp với bên A trong quá trình thi công.

– Thực hiện bảo dưỡng điều hòa đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn.

– Bên B không được phép chuyển giao công việc cho bất kỳ bên thứ 3 nào để thực hiện hợp đồng này mà chưa có sự đồng ý của bên A.

– Bảo hành toàn bộ hạng mục thi công và thiết bị sửa chữa là 03 tháng kể từ ngày xác nhận bàn giao hợp đồng bảo dưỡng điều hòa.

– Trong thời hạn bảo hành, nếu thiết bị xảy ra sự cố do lỗi kỹ thuật, bên B sẽ có trách nhiệm cử ngay kỹ thuật tới xử lý trong ngày khi nhận được thông báo của bên A.

Điều 5: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

 – Đảm bảo các điều kiện cần thiết, cử cán bộ kỹ thuật có chuyên môn phối hợp cùng bên B trong quá trình thi công hợp đồng bảo dưỡng điều hòa

– Giúp đỡ và tạo điều kiện cần thiết thuận lợi cho bên B như điện lưới, mặt bằng thi công, thời gian thi công (Trong giờ hành chính)

– Tạo điều kiện thuận lợi khác cho bên B

– Thông báo trước cho bên B bằng văn bản nếu có thay đổi đột xuất về lịch trình thi công, thủ tục hành chính

– Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ cho bên B theo điều khoản 2 của hợp đồng

Điều 6: TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

6.1. Các bên sẽ nỗ lực tối đa để giải quyết các tranh chấp hoặc bất đồng phát sinh liên quan đến hợp đồng bằng cách thương lượng trực tiếp hoặc báo cáo cấp trên có thẩm quyền giải quyết.

6.2. Nếu sau 30 ngày kể từ khi bắt đầu thương lượng mà các Bên không đạt được thỏa thuận về giải quyết các tranh chấp theo Hợp đồng, thì một trong hai Bên có thể yêu cầu giải quyết các tranh chấp đó qua trọng tài hoặc toà án.

6.3. Ngôn ngữ được sử dụng trong tố tụng trọng tài là Tiếng Việt.

6.4. Quyết định của Trọng tài hoặc toà án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai Bên.

6.5. Bên thua kiện sẽ phải chịu mọi chi phí.

Điều 7: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

7.1. Ngôn ngữ hợp đồng: Sử dụng ngôn ngữ là Tiếng Việt.

7.2. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này.

7.3. Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến Hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của nhà nước về bảo mật.

7.4. Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị Pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản để thực hiện

ĐẠI DIỆN BÊN A ĐẠI DIỆN BÊN B